TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2017/HNGĐ - ST
Ngày 08-11-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Thụ
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đỗ Xuân Quyết
Ông Trần Đăng Khoa
- Thư ký Tòa án: Ông Lương Khánh S - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 152/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1923/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn*: Anh Mai S, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Đông Tác, xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng. Có mặt

- *Bị đơn*: Chị FENG, sinh năm 1983; hiện cư trú: Tầng 3, số 2 ngõ 45 phố Long Hưng, cụm 009 phường Tam Hưng, khu Thụ Lâm, Tân Bắc, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tại Tòa án của nguyên đơn anh Mai S trình bày: Anh và chị FENG kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 21/9/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Việt Nam được một thời gian ngắn thì chị FENG quay về Đài Loan để làm thủ tục bảo lãnh cho anh S; nhưng do điều kiện kinh tế không đảm bảo nên cơ quan có thẩm quyền Đài Loan từ chối việc bảo lãnh. Do xa cách về địa lý dẫn đến vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, bất đồng quan điểm sống, lối sống. Nay xác định tình cảm không còn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị FENG

- Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn xin ly hôn chị FENG gửi về Tòa án chị trình bày thống nhất về quá trình kết hôn, lý do xin ly hôn, con chung, tài sản chung như anh Mai S đã trình bày.

Vì điều kiện chị FENG ở nước ngoài không về Việt Nam được; nên theo khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án không tiến hành hòa giải được. Trong đơn xin ly hôn chị đề nghị được xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Mai S có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn vì anh cho rằng khả năng đoàn tụ vợ chồng không có, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị FENG.

Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Mai S và chị FENG cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc hôn nhân của anh chị. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Chị FENG là bị đơn hiện đang cư trú tại Đài Loan vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Anh Mai S và chị FENG kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 21/9/2012, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở Việt Nam được một thời gian ngắn thì chị FENG quay về Đài Loan để làm thủ tục bảo lãnh cho anh S nhưng do điều kiện kinh tế không đảm bảo nên cơ quan có thẩm quyền Đài Loan từ chối việc bảo lãnh. Do xa cách địa lý hai bên không còn tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống, lối sống, không còn liên lạc với nhau, khả năng đoàn tụ không còn. Nay cả anh S và chị FENG đều xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đề nghị xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng.

Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Mai S và chị FENG mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không tồn tại; cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin được ly hôn của anh Mai S.

- Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Mai S là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo anh Mai S và chị FENG được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai S

Về hôn nhân: Anh Mai S được ly hôn chị FENG.

Về con chung và tài sản chung: Anh Mai S và chị FENG không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Mai S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010502 ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh S đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo:

+ Chị FENG được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

+ Anh Mai S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Thụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Quyết **Trần Đăng Khoa** **Hoàng Ngọc Thụ**